

BAN CHỈ ĐẠO TỔNG ĐIỀU TRA NÔNG THÔN, NÔNG NGHIỆP
NĂM 2025 TRUNG ƯƠNG

PHIẾU THU THẬP THÔNG TIN LẬP BẢNG KẾ HỌ

Thông tin thu thập tại cuộc Tổng điều tra được thực hiện theo Quyết định số 2235/QĐ-BCĐTW ngày 16 tháng 9 năm 2024 của Trưởng ban Ban chỉ đạo Tổng điều tra nông thôn, nông nghiệp năm 2025 trung ương; được sử dụng và bảo mật theo quy định của Luật Thống kê.

THÔNG TIN ĐỊNH DANH		
TỈNH/THÀNH PHỐ TRỰC THUỘC TRUNG ƯƠNG: _____		
HUYỆN/QUẬN/THỊ XÃ/THÀNH PHỐ THUỘC TỈNH HOẶC THÀNH PHỐ TRỰC THUỘC TRUNG ƯƠNG: _____		
XÃ/PHƯỜNG/THỊ TRẤN: _____		
THÔN/ẤP/BẢN/TỔ DÂN PHỐ: _____		
ĐỊA BÀN ĐIỀU TRA: _____ (CHỈ HIỆN THỊ ĐỐI VỚI KV NÔNG THÔN)		
THÀNH THỊ/NÔNG THÔN (THÀNH THỊ.....1 ; NÔNG THÔN.....2)		
SỐ THỨ TỰ CỦA HỌ.....		
Địa chỉ của hộ: _____		
Họ và tên chủ hộ: _____		
THÔNG TIN HỘ VÀ THÀNH VIÊN HỘ		
1. Trong 12 tháng qua, hộ có tham gia các hoạt động nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản sau đây trên phạm vi địa bàn tỉnh/thành phố không?	1. Trồng trọt (Hộ có hoạt động trồng/thu hoạch sản phẩm cây hằng năm/cây lâu năm và có sử dụng đất sản xuất nông nghiệp từ 200m2 trở lên hoặc có ít nhất 01 lao động chuyên thực hiện hoạt động nhân và chăm sóc giống cây hằng năm/cây lâu năm của hộ) 2. Chăn nuôi (Hộ chăn nuôi từ 01 gia súc (trâu/bò/lợn/dê/cừu...) hoặc từ 30 con gia cầm trở lên hoặc nuôi vật nuôi khác với mục đích sản xuất hàng hóa (không tính nuôi tằm của thương lái) 3. Nuôi yến 4. Trồng trọt và chăn nuôi hỗn hợp (Hộ có hoạt động trồng trọt và chăn nuôi, từng hoạt động không đáp ứng tiêu chí quy mô như quy định ở trên nhưng có ít nhất 01 lao động có tổng thời gian tham gia hoạt động trồng trọt và chăn nuôi từ 30 ngày (hoặc 240 giờ) trở lên trong năm) 5. Lâm nghiệp (Hộ có hoạt động trồng hoặc chăm sóc rừng và có diện tích đất lâm nghiệp từ 3000 m2 trở lên hoặc có ít nhất 01 lao động chuyên thực hiện hoạt động ương giống cây lâm nghiệp, khai thác gỗ hoặc khai thác, thu nhặt lâm sản khác ngoài gỗ của hộ) 6. Nuôi trồng hoặc khai thác thủy sản (Hộ có hoạt động nuôi trồng các loại thủy sản và có từ 300 m2 đất nuôi trồng thủy sản trở lên; hoặc có lồng bè, bể bồn nuôi thủy sản; hoặc thực hiện hoạt động nuôi giống/ươm giống thủy sản; hoặc có ít nhất 01 lao động chuyên thực hiện hoạt động khai thác thủy sản; hoặc có ít nhất 01 lao động chuyên làm thuê hoạt động khai thác, nuôi trồng/ươm giống thủy sản) 7. Dịch vụ nông nghiệp, lâm nghiệp CÓ...1 KHÔNG...2	
KIỂM TRA 1: + NẾU CÂU 1 CÓ MỘT TRONG CÁC MÃ 1/2/3/4/5/6 = 1 "CÓ" => KẾT THÚC PHÒNG VẤN + NẾU CÂU 1 CÓ TẤT CẢ CÁC MÃ 1,2,3,4,5,6 = 2 "KHÔNG" VÀ MÃ 7 = 1 "CÓ" => CHUYỂN CÂU 2 + NẾU CÂU 1 CÓ TẤT CẢ CÁC MÃ 1,2,3,4,5,6,7 = 2 "KHÔNG", KHU VỰC THÀNH THỊ => KẾT THÚC PHÒNG VẤN + NẾU CÂU 1 CÓ TẤT CẢ CÁC MÃ 1,2,3,4,5, 6,7 = 2 "KHÔNG", KHU VỰC NÔNG THÔN => CHUYỂN CÂU 3.1		
2. Hộ cung cấp dịch vụ nông nghiệp, lâm nghiệp theo hình thức tự làm hay làm thuê?	TỰ LÀM..... 1 => KẾT THÚC PHÒNG VẤN LÀM THUÊ. 2 => KẾT THÚC PHÒNG VẤN	
3.1. Tính đến thời điểm ngày 01/5/2025, có những ai vẫn thường xuyên ăn, ở tại hộ từ 6 tháng trở lên hoặc mới chuyển đến hộ chưa được 6 tháng nhưng xác định ăn, ở lâu dài tại hộ? (không bao gồm sinh viên đang đi học xa nhà hoặc học sinh phổ thông đang học tại các trường nội trú)		1..... 2..... 3.....
HỌ TÊN CHỦ HỘ HIỆN THỊ ĐỒNG 1		

3.2. Trong những người đã kê tên có ai là:	CÓ....1 KHÔNG.....2 a. Học sinh phổ thông đến trọ học/ở nhờ? ☐ ☐ b. Người đến hộ dưới 1 năm vì các mục đích: đến chơi/thăm; nghỉ hè, nghỉ lễ; chữa bệnh; công tác; đào tạo ngắn hạn...? ☐ ☐ c. Người nước ngoài chưa nhập quốc tịch Việt Nam, Việt kiều về thăm gia đình? ☐ ☐ d. Bộ đội, công an an, ở tập trung trong doanh trại/đơn vị? ☐ ☐ (NHỮNG CÓ HỒI HỌ TÊN VÀ TÍCH CHON NHỮNG NGƯỜI Ở CÂU 3.1)	
3.3. Xin [Ông/Bà] cho biết, ngoài những người có tên trên, có ai tạm vắng vì những lý do sau:	CÓ....1 KHÔNG.....2 a. Đi làm ăn xa dưới 6 tháng và có ý định quay lại hộ? ☐ => Họ và tên: ☐ b. Điều trị nội trú tại cơ sở y tế? ☐ => Họ và tên: ☐ c. Người rời hộ dưới 01 năm vì các mục đích: đi chơi/thăm; nghỉ hè, nghỉ lễ; chữa bệnh; công tác; đào tạo ngắn hạn? ☐ => Họ và tên: ☐ d. Học sinh phổ thông đi trọ học/ở nhờ ☐ => Họ và tên: ☐ e. Người đi buôn chuyến; đi tàu viễn dương; đánh bắt hải sản? ☐ => Họ và tên: ☐ f. Người đi nước ngoài trong thời hạn cho phép? ☐ => Họ và tên: ☐ g. Người bị công an, quân đội tạm giữ? ☐ => Họ và tên: ☐	
3. NHỮNG NGƯỜI LÀ NHÂN KHẨU THỰC TẾ THƯỜNG TRÚ TẠI HỘ LÀ: (CHƯƠNG TRÌNH ĐƯA RA NHỮNG NGƯỜI Ở CÂU 3.1, LOẠI ĐI Ở CÂU 3.2 VÀ THÊM VÀO Ở CÂU 3.3)	1. 2. 3.	
HỎI TỪNG THÀNH VIÊN HỘ Ở CÂU 3	[TÊN.....]	[TÊN.....]
4. Giới tính của [TÊN]?	NAM... 1 ☐ NỮ..... 2 ☐	NAM... 1 ☐ NỮ..... 2 ☐
5. Tháng, năm sinh của [TÊN]? KHÔNG XÁC ĐỊNH THÁNG GHI "99"	THÁNG NĂM =>CÂU 7 KHÔNG XĐ NĂM.....9999 ☐	THÁNG NĂM =>CÂU 7 KHÔNG XĐ NĂM.....9999 ☐
6. Tuổi tròn theo dương lịch của [TÊN]?	TUỔI	TUỔI
HỎI TỪNG THÀNH VIÊN HỘ >=15 TUỔI	[TÊN.....]	[TÊN.....]
7. [TÊN] có khả năng lao động không?	CÓ.... 1 ☐ KHÔNG.... 2 ☐ => CHUYÊN NGƯỜI TIẾP THEO	CÓ.... 1 ☐ KHÔNG.... 2 ☐ => CÂU 22
8. [TÊN] có là học sinh, sinh viên không? HỎI CHO NGƯỜI TỪ 15-30 TUỔI	CÓ.... 1 ☐ KHÔNG.... 2 ☐ => CHUYÊN NGƯỜI TIẾP THEO	CÓ.... 1 ☐ KHÔNG.... 2 ☐ => CÂU 22
9. Trong 12 tháng qua, [TÊN] có làm công việc gì từ 30 ngày trở lên để tạo thu nhập không? (bao gồm cả hoạt động nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản)	CÓ.... 1 ☐ KHÔNG.... 2 ☐ => CHUYÊN NGƯỜI TIẾP THEO	CÓ.... 1 ☐ KHÔNG.... 2 ☐ => CÂU 22
10. Trong 12 tháng qua, công việc chính chiếm nhiều thời gian nhất của [TÊN] là gì?	MÔ TẢ CÔNG VIỆC _____	MÔ TẢ CÔNG VIỆC _____
11. [TÊN] làm công việc [MÔ TẢ CÔNG VIỆC] là tự làm hay đi làm nhận tiền công/tiền lương?	TỰ LÀM..... 1 ☐ =>CÂU 13 LÀM NHẬN TIỀN CÔNG..... 2 ☐	TỰ LÀM..... 1 ☐ =>CÂU 13 LÀM NHẬN TIỀN CÔNG..... 2 ☐
12. [TÊN] làm công việc [MÔ TẢ CÔNG VIỆC] tại cơ sở nào?	TÊN CƠ SỞ _____	TÊN CƠ SỞ _____
13. Mô tả hoạt động chính hoặc sản phẩm/dịch vụ chính của [TÊN CƠ SỞ]? ĐỐI VỚI TRƯỜNG HỢP TỰ LÀM, PM HIỆN THỊ LÀ "công việc này"	_____	_____
14. NGÀNH KINH TẾ CHÍNH CỦA [TÊN] ĐANG HOẠT ĐỘNG?	NÔNG NGHIỆP..... 1 ☐ LÂM NGHIỆP..... 2 ☐ THỦY SẢN..... 3 ☐ CÔNG NGHIỆP..... 4 ☐ XÂY DỰNG..... 5 ☐ THƯƠNG MẠI..... 6 ☐ VẬN TẢI..... 7 ☐ DỊCH VỤ KHÁC CÒN LẠI..... 8 ☐	NÔNG NGHIỆP..... 1 ☐ LÂM NGHIỆP..... 2 ☐ THỦY SẢN..... 3 ☐ CÔNG NGHIỆP..... 4 ☐ XÂY DỰNG..... 5 ☐ THƯƠNG MẠI..... 6 ☐ VẬN TẢI..... 7 ☐ DỊCH VỤ KHÁC CÒN LẠI..... 8 ☐

15. Trong 12 tháng qua [TÊN] có làm công việc gì ngoài công việc chính để tạo ra thu nhập không? (bao gồm cả hoạt động nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản)	CÓ...1 ☐ KHÔNG...2 ☐ => CHUYỂN NGƯỜI TIẾP THEO	CÓ...1 ☐ KHÔNG...2 ☐ => KIỂM TRA 2
16. Công việc chiếm nhiều thời gian thứ hai sau công việc chính của [TÊN] là gì?	MÔ TẢ CÔNG VIỆC _____	MÔ TẢ CÔNG VIỆC _____
17. [TÊN] làm công việc [MÔ TẢ CÔNG VIỆC] là tự làm hay đi làm nhận tiền công/tiền lương?	TỰ LÀM..... 1 ☐ => CÂU 19 LÀM NHẬN TIỀN CÔNG... 2 ☐	TỰ LÀM..... 1 ☐ => CÂU 19 LÀM NHẬN TIỀN CÔNG. 2 ☐
18. [TÊN] làm công việc [MÔ TẢ CÔNG VIỆC] tại cơ sở nào?	TÊN CƠ SỞ _____	TÊN CƠ SỞ _____
19. Mô tả hoạt động chính hoặc sản phẩm/dịch vụ chính của [TÊN CƠ SỞ]? ĐỐI VỚI TRƯỜNG HỢP TỰ LÀM, PM HIỂN THỊ LÀ "công việc này"	_____	_____
20. NGÀNH KINH TẾ CHÍNH CỦA [TÊN] ĐANG HOẠT ĐỘNG? (HỎI CHO CÔNG VIỆC THỨ 2)	NÔNG NGHIỆP..... 1 ☐ LÂM NGHIỆP..... 2 ☐ THỦY SẢN..... 3 ☐ CÔNG NGHIỆP..... 4 ☐ XÂY DỰNG..... 5 ☐ THƯƠNG MẠI..... 6 ☐ VẬN TẢI..... 7 ☐ DỊCH VỤ KHÁC CÒN LẠI..... 8 ☐	NÔNG NGHIỆP..... 1 ☐ LÂM NGHIỆP..... 2 ☐ THỦY SẢN..... 3 ☐ CÔNG NGHIỆP..... 4 ☐ XÂY DỰNG..... 5 ☐ THƯƠNG MẠI..... 6 ☐ VẬN TẢI..... 7 ☐ DỊCH VỤ KHÁC CÒN LẠI..... 8 ☐
KIỂM TRA 2: - TỔNG SỐ LAO ĐỘNG THEO CÁC NGÀNH Ở CÂU 14 (CÔNG VIỆC CHÍNH) BẰNG NHAU VÀ CAO NHẤT, CỘNG TIẾP SỐ LAO ĐỘNG THEO CÁC NGÀNH Ở CÂU 20 (CHỈ XÉT CÁC NGÀNH ĐÃ XUẤT HIỆN Ở CÂU 14) VẪN BẰNG NHAU THÌ HỎI CÂU 21; - TRƯỜNG HỢP KHÁC THÌ CHUYỂN CÂU 22.		
21. Trong các công việc sau đây của hộ, công việc nào có thu nhập lớn hơn? CHƯƠNG TRÌNH HIỂN THỊ MÔ TẢ CÔNG VIỆC Ở CÂU 10 VÀ CÂU 16 (GỘP CÁC MÔ TẢ CÔNG VIỆC THEO NGÀNH CÓ LAO ĐỘNG BẰNG NHAU)	TÍCH CHON NGÀNH CÓ THU NHẬP LỚN NHẤT ☐ 1. [MÔ TẢ CÔNG VIỆC], [MÔ TẢ CÔNG VIỆC],... Ngành: [TÊN NGÀNH] ☐ 2. [MÔ TẢ CÔNG VIỆC], [MÔ TẢ CÔNG VIỆC],... Ngành: [TÊN NGÀNH]	
22. NGÀNH KINH TẾ CHÍNH CỦA HỘ? CHƯƠNG TRÌNH TỰ XÁC ĐỊNH: - LÀ NGÀNH CÓ NHIỀU LAO ĐỘNG NHẤT (CÂU 14 VÀ CÂU 20); TRƯỜNG HỢP HỘ CÓ SỐ LAO ĐỘNG GIỮA CÁC NGÀNH BẰNG NHAU, DỰA VÀO ĐIỀU KIỆN THU NHẬP (CÂU 21) - NẾU TẤT CẢ NKT TTT CỦA HỘ CÓ CÂU 7 =2 HOẶC CÂU 9 =2 THÌ CÂU 22 = 99. HỘ KHÔNG HOẠT ĐỘNG KINH TẾ		
23. Nguồn thu nhập (đã trừ chi phí) lớn nhất của hộ [Ông/Bà] trong 12 tháng qua là từ đâu?	NÔNG NGHIỆP, LÂM NGHIỆP, THỦY SẢN..... 1 ☐ CÔNG NGHIỆP VÀ XÂY DỰNG 2 ☐ => KẾT THÚC THƯƠNG MẠI, VẬN TẢI, DỊCH VỤ KHÁC..... 3 ☐ => KẾT THÚC NGUỒN KHÁC (KHÔNG TỪ SXKD)..... 4 ☐ => KẾT THÚC	
24. Nguồn thu nhập (đã trừ chi phí) lớn nhất của hộ [Ông/Bà] trong 12 tháng qua từ hoạt động nông nghiệp, lâm nghiệp hay thủy sản?	NÔNG NGHIỆP..... 1 ☐ LÂM NGHIỆP..... 2 ☐ THỦY SẢN..... 3 ☐	

Họ và tên người cung cấp thông tin:

Số điện thoại người cung cấp thông tin:

Mẫu số 02B-BK/TĐTNN-TT

**BAN CHỈ ĐẠO TỔNG ĐIỀU TRA NÔNG THÔN, NÔNG NGHIỆP
NĂM 2025 TRUNG ƯƠNG**

BẢNG KÊ TRẠNG TRẠI

THÔNG TIN ĐƯỢC BẢO MẬT THEO QUY ĐỊNH CỦA LUẬT THỐNG KÊ

TỈNH/THÀNH PHỐ TRỰC THUỘC TRUNG ƯƠNG:

HUYỆN/QUẬN/THỊ XÃ/THÀNH PHỐ THUỘC TỈNH HOẶC THÀNH PHỐ TRỰC THUỘC TRUNG ƯƠNG:

XÃ/PHƯỜNG/THỊ TRẤN:

HỌ VÀ TÊN CỦA NGƯỜI LẬP DANH SÁCH:

SỐ ĐIỆN THOẠI NGƯỜI LẬP DANH SÁCH:.....

[illegible]

địa sản đất trị 22 lệ chi